

Số: 571/2024/QĐST-HNGĐ

Ba Đình, ngày 20 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH

- Căn cứ vào Điều 144, 147, 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ các Điều 51, 55, 57, 58, 71, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;
- Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;
- Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 566/2024/TLST-HNGĐ ngày 12/08/2024 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

- **Anh Tạ Tiến Chi**, sinh năm 1973; HKTT và nơi ở: 8B5 Tập thể Thành Công, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội;
- **Chị Bùi Thị Thắng**, sinh năm 1976; HKTT và nơi ở: 8B5 Tập thể Thành Công, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. Anh Tạ Tiến Chi và chị Bùi Thị Thắng là kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Tứ Liên, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội, số 42 quyền số 01 vào ngày 17/4/2006. Đây là hôn nhân hợp pháp.

[2]. Anh Tạ Tiến Chi và chị Bùi Thị Thắng yêu cầu Tòa án nhân dân quận Ba Đình công nhận thuận tình ly hôn vì cả hai đều xác nhận mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, khả năng đoàn tụ là không có. Việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của hai bên đã được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 12/08/2024 tại Tòa án nhân dân quận Ba Đình là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên được chấp nhận.

[3]. Về con chung: Anh Tạ Tiến Chi và chị Bùi Thị Thắng xác nhận quá trình chung sống có 02 con chung là cháu Tạ Minh Anh, sinh ngày 17/08/2006 và cháu Tạ Thu Trà, sinh ngày 28/07/2009. Khi ly hôn, anh Tạ Tiến Chi và chị Bùi Thị Thắng thống nhất thỏa thuận: giao cả hai cháu Tạ Minh Anh và Tạ Thu Trà cho anh Tạ Tiến Chi trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục. Chị Bùi Thị Thắng có trách nhiệm đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con là 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng)/tháng/02 con. Thời gian đóng góp từ tháng 8/2024 cho đến khi con chung trưởng thành hoặc khi có sự thay đổi khác của pháp luật.

Chị Bùi Thị Thắng có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo

dục con chung không ai được ngăn cản.

[4]. Về nhà ở và tài sản chung: Anh Tạ Tiến Chi và chị Bùi Thị Thắng tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về nợ chung: Anh Tạ Tiến Chi và chị Bùi Thị Thắng không nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

[6]. Về lệ phí tòa án: Chị Bùi Thị Thắng tự nguyện chịu toàn bộ 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Tạ Tiến Chi và chị Bùi Thị Thắng

- Về con chung: Anh Tạ Tiến Chi và chị Bùi Thị Thắng có 02 con chung là cháu Tạ Minh Anh, sinh ngày 17/08/2006 và cháu Tạ Thu Trà, sinh ngày 28/07/2009.

Giao cả hai con chung là cháu Tạ Minh Anh và Tạ Thu Trà cho anh Tạ Tiến Chi trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục. Chị Bùi Thị Thắng có trách nhiệm đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi hai con chung, mức cấp dưỡng là 6.000.000 đồng (*Sáu triệu đồng*)/tháng, kể từ tháng 8/2024 cho đến khi con chung trưởng thành hoặc khi có sự thay đổi khác của pháp luật.

Chị Bùi Thị Thắng có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

- Về nhà ở và tài sản chung: Anh Tạ Tiến Chi và chị Bùi Thị Thắng tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Bùi Thị Thắng tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0030434 ngày 12/08/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ba Đình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Người yêu cầu;
- VKSND quận Ba Đình;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Tòa án ND TP. Hà Nội;
- Chi cục THA DS quận Ba Đình;
- Lưu hồ sơ.

Đặng Thu Phương